



Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Bản Tuyên ngôn độc lập khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ngày 02/9/1945 tại Quảng trường Ba Đình, Hà Nội.

Từ Cách mạng tháng Tám tới khát vọng xây dựng đất nước hùng cường

GS.TSKH.NGND. Vũ Minh Giang

Đại học Quốc gia Hà Nội

“

Cách đây vừa tròn 80 năm, Đảng đã lãnh đạo thành công cuộc Cách mạng tháng Tám vĩ đại, mở ra một chân trời mới cho sự phát triển của đất nước, khơi dậy khát vọng xây dựng một đất nước hùng cường. Ngày nay, với thế và lực mới, chúng ta đã đủ mọi điều kiện để hiện thực hoá khát vọng đó và trên thực tế cả dân tộc đã chinh tề đội ngũ để bước vào một kỷ nguyên mới, kỷ nguyên đi tới phồn vinh của dân tộc.

”

Khát vọng độc lập

Sinh cơ lập địa trên một vùng đất có vị trí địa - chiến lược đặc biệt nên dân tộc Việt Nam luôn phải đương đầu với những thử thách hiểm nghèo. Hết thiên tai, dịch bệnh lại đến ngoại bang xâm lược.

Ước nguyện bao đời của người Việt chỉ giản dị là được sống trong thanh bình theo cách riêng của mình, có cơm ăn, áo mặc. Nhưng nguyện ước đơn sơ ấy đã bị chà đạp vào cuối thế kỷ XIX, khi chủ nghĩa thực dân phương Tây thiết lập ách đô hộ lên toàn cõi Đông Dương. Việt Nam mất độc lập, mất chủ quyền và mất luôn cả tên nước. Người dân phải sống lầm than trong kiếp nô lệ, một cổ hai tròng.

Biết bao thế hệ yêu nước đã bắt đầu đấu tranh, nhưng tất cả đều bị chìm trong bể máu. Con đường giải phóng đất nước lâm vào bế tắc, tưởng chừng như không có đường ra. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đã mở ra một chân trời mới cho sự nghiệp giành lại độc lập. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, toàn dân đã vùng đứng lên làm cách mạng. Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 đã làm sống lại ước nguyện của người Việt. Nhưng ở thời điểm đó, khi chủ nghĩa thực dân đã mở rộng lãnh thổ và quyền lực trên phạm vi toàn cầu, nền độc lập mà chúng ta vừa giành được không còn giống với độc lập do Triều đình phong kiến nhà Nguyễn đánh mất từ gần một thế kỷ trước. Đó là một nền độc lập dưới sự cai trị của một triều đình phong kiến lạc hậu, bưng tai, bịt mắt trước mọi biến động của thế giới, có thể “đóng cửa tự cao coi thường thiên hạ”¹. Đến giữa thế kỷ XX, độc lập thực chất là sự cân bằng các quan hệ phụ thuộc, muốn có chỗ đứng dưới ánh sáng mặt trời thì phải vươn lên thành một quốc gia được thế giới vì nể, tiếng nói có trọng lượng trên trường quốc tế. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sớm nhận ra điều này và cho rằng, để xây dựng đất nước hùng mạnh, trước hết phải nâng cao dân trí. Đó là điều kiện tiên quyết để đi tới hùng cường.

Sống dưới ách cai trị của thực dân, người Việt không chỉ bị bóc lột đến tận xương tuỷ mà còn bị nô dịch bởi chính sách ngu dân. Vào những thập niên đầu thế kỷ XX, số người Việt Nam được cấp sách tới trường chỉ vón vện chưa đầy 1,8% dân số. Chính vì vậy, khi giành được độc lập, cùng với sự nghèo nàn



Dân tộc Việt Nam đã tạo nên những kỳ tích trong lịch sử, trải qua kỷ nguyên đấu tranh giành độc lập dân tộc, xây dựng chủ nghĩa xã hội (1930-1975), kỷ nguyên thống nhất đất nước và đổi mới (1975-2025).

về kinh tế, 95% dân số không biết đọc, biết viết². Đây là một trong các quốc nạn đối với một quốc gia mới giành độc lập.

Khai mở dân trí, chấn hưng dân khí

Ngay sau Lễ tuyên ngôn Độc lập, trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ ngày 03/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chính thức đề nghị mở chiến dịch “Chống nạn mù chữ” để “diệt giặc dốt”, coi đây là một trong những nhiệm vụ cấp bách nhất, thiết thực nhất mặc dù Chính quyền cách mạng vừa mới ra đời phải giải quyết biết bao nhiệm vụ trong hoàn cảnh khó khăn và thiếu thốn vì “một dân tộc dốt là một dân tộc yếu”³. Chỉ mấy ngày sau Nha Bình dân học vụ được thành lập, khoá huấn luyện giáo viên Bình dân học vụ đầu tiên mang tên Hồ Chí Minh mở tại Hà Nội lập tức đi vào hoạt động. Phong trào được sự ủng hộ mạnh mẽ của toàn dân và nhanh chóng lan rộng khắp cả nước⁴.

Nhìn vào lịch sử phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc, hầu như không thấy bất kỳ một quốc gia nào khác làm giống như Việt Nam. Ngay sau khi vừa giành lại độc lập, khi mà đất nước còn đang chông chênh khó khăn, thù trong, giặc ngoài với nạn đói đang hoành

²Trung tâm Lưu trữ Quốc gia III, *Phòng Bộ Giáo dục, hồ sơ 146*.

³Hồ Chí Minh (1945), “Những nhiệm vụ cấp bách của Nhà nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa”, *Báo Cứu Quốc* 25/11/1945.

⁴Nguyễn Thị Doan, “Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu” - chân lý của thời đại, *Văn phòng Trung ương Đảng, Hệ thống tư liệu - văn kiện Đảng*.

¹Trương Bá Càn (2002), *Nguyễn Trường Tộ - Con người và di thảo*, Nxb. TP. Hồ Chí Minh.

hành, giặc ngoại xâm vẫn đang rình rập quay trở lại, các thế lực phản động ngày đêm tìm cách chống phá... Chính phủ lâm thời dưới sự lãnh đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn dồn sức cho việc xoá nạn mù chữ. Thoạt nhìn thì thấy đây chỉ là một chính sách về văn hoá giáo dục, đem lại quyền được học tập của quần chúng nhân dân. Nhưng tầm sâu hơn và xa hơn là một quyết sách triển khai những bước đi đầu tiên cho việc thực hiện khát vọng xây dựng một quốc gia hùng cường, bắt đầu từ việc nâng cao dân trí. Đó là điều không thể thiếu... Nhưng nếu chỉ dừng ở nâng cao dân trí thì khó có sự phát triển đột phá. Trên nền dân trí cần phải chấn hưng dân khí, truyền tới toàn dân mong ước xây dựng một đất nước phồn vinh⁵.

Và chỉ sau đúng một tuần lễ phát đi mệnh lệnh quyết tâm diệt giặc dốt, Hồ Chủ tịch đã thổi bùng lên khát vọng xây dựng đất nước hùng cường. Người đã khơi dậy ý chí của tuổi trẻ và trao sứ mệnh vẻ vang này cho ngành giáo dục. Trong bức thư gửi học sinh nhân ngày khai trường đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa, Người đã chỉ ra rằng: “Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu được hay không, chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em”⁶. Khát vọng đưa đất nước bước tới đài vinh quang, sánh vai với các cường quốc năm châu đã bắt đầu từ đây. Cho đến nhiều thập niên sau sự kiện này, không ít người cả trong và ngoài nước vẫn coi câu chữ trong bức thư lịch sử này là những lời động viên, khích lệ. Không mấy người dám nghĩ đó là những ý tưởng vĩ đại, với tầm nhìn xuyên thế kỷ.

Để đất nước hưng thịnh, nhân tài phải được trọng dụng

Khai mở dân trí, chấn hưng dân khí, khơi dậy ý chí, khí phách của dân tộc, có vai trò cực kỳ quan trọng để phát triển đất nước, nhưng chưa đủ để xây dựng một quốc gia hùng cường. Lịch sử chỉ ra rằng, để đất nước hưng thịnh thì nhân tài phải được trọng dụng. Trong thời quân chủ ở Việt Nam, triều Lê Sơ thế kỷ XV được coi là thời đại hoàng kim, tại một vị trí trang trọng ở Văn



Bia đá ghi danh các tiến sỹ tại Văn Miếu - Quốc Tử Giám.

Miếu, Hoàng đế Lê Thánh Tông đã truyền tiến sỹ Thân Nhân Trung phụng soạn một bài văn bia bất hủ:

“...Hiền tài là nguyên khí của quốc gia, nguyên khí thịnh thì thế nước mạnh mà hưng thịnh, nguyên khí suy thì thế nước yếu mà thấp hèn. Vì thế, các bậc đế vương thánh minh không đời nào không coi việc giáo dục nhân tài, kén chọn kẻ sĩ, vun trồng nguyên khí quốc gia làm công việc cần thiết...”⁷.

Vị Hoàng đế anh minh đã truyền đi một thông điệp: Không có trí thức, không có hiền tài, hoặc không biết sử dụng trí thức, hiền tài, thì chắc chắn đất nước sẽ yếu hèn, chứ không chỉ đơn giản là đất nước không hưng thịnh.

Vào thế kỷ XVIII, nhà bác học Lê Quý Đôn khi bàn về quy luật thịnh suy của một quốc gia cũng từng nói “Phi trí bất hưng”⁸. Đây là sự khẳng định đúc kết của một bậc thức giả thông kinh bác quyền và trải nghiệm thực tiễn xuyên suốt lịch sử dựng nước và giữ nước nhằm đưa ra lời khuyên cáo với hậu thế rằng, triều đại nào biết quý trọng trí thức, quy tụ và phát huy được sức mạnh trí tuệ trong tầng lớp tinh hoa của dân tộc, triều đại ấy hưng thịnh. Ngược lại là suy vong.

Hồ Chủ tịch là bậc lãnh tụ thông tuệ và là tinh hoa của văn hoá Việt nên hiểu sâu sắc những triết lý trên. Đã từng có không ít người ngạc nhiên trước sự kiện vào ngày 15/11/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có quyết định không ai ngờ tới: Dích thân đến chủ

⁵Phan Chu Trinh (1872-1926), một nhà cách mạng kiệt xuất, người tiên phong cổ vũ cho dân chủ ở Việt Nam, đã từng đề xướng khẩu hiệu: “Khai Dân trí, chấn Dân khí, hậu Dân sinh”. Nhưng đó là đường lối cứu nước. Cụ Phan chưa nghĩ tới khát vọng xây dựng một quốc gia hùng cường.

⁶Hồ Chí Minh toàn tập (2011), Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật.

⁷大寶三年壬戌科進士題名記 Văn bia năm Đại bảo thứ 3 (1442).

⁸Lê Quý Đôn (Toàn tập), Kiến văn tiểu lục, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội, 1977.



Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhắc nhở khoa học, kỹ thuật là động lực phát triển đất nước. Nguồn: VNU Media.

tri lễ phát bằng và khai giảng trường Đại học Quốc gia Việt Nam (trên cơ sở Đại học Đông Dương)⁹. Trong lúc chính quyền cách mạng non trẻ đang phải đối mặt với muôn vàn khó khăn, nguy hiểm khi 20 vạn quân Tưởng với danh nghĩa giải giáp quân đội Nhật Bản tràn vào, hậu thuẫn cho các tổ chức chính trị đối lập với Việt Minh tìm cách nắm lại quyền lực, đồng thời gây rối loạn ở các thành phố lớn ở miền Bắc (từ vĩ tuyến 16 trở ra) và cùng thời gian ấy ở trong Nam, quân Anh tiến vào hỗ trợ, tạo điều kiện cho quân Pháp quay trở lại xâm lược Việt Nam, đồng thời các thế lực phản động đồng loạt nổi lên. Trong bối cảnh rối ren đến cực độ, sự kiện này có ý nghĩa hết sức đặc biệt, không chỉ thể hiện sự quan tâm của Chính quyền cách mạng với giáo dục mà còn là thông điệp rõ ràng của người đứng đầu Chính phủ về chiến lược đào tạo và trọng dụng nhân tài.

Được người Pháp xây dựng năm 1906 nhằm mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao, chất lượng cao, Đại học Đông Dương (Université Indochinoise)

⁹Phan Huy Lê (2004), “Lễ khai giảng Đại học Quốc gia Việt Nam ngày 15/11/1945”, Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội, số 4.

từng là một trường đại học danh tiếng ở châu Á đầu thế kỷ XX. Đây là nơi đã từng đào tạo ra những nhân tài kiệt xuất như Nguyễn Thái Học, Đặng Xuân Khu, Võ Nguyên Giáp, Tôn Thất Tùng, Nguyễn Phan Chánh...¹⁰. Nhiều người trong số họ đã có những đóng góp to lớn cho sự nghiệp cách mạng. Không phải ngẫu nhiên mà năm 1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đưa được nhiều trí thức tài năng, trong đó có kỹ sư Phạm Quang Lễ (Trần Đại Nghĩa) từ Pháp trở về tham gia kháng chiến. Những người này sẵn sàng rời bỏ vinh hoa phú quý, cuộc sống đủ đầy và tương lai xán lạn để dấn thân vào cuộc sống gian khổ, hiểm nguy. Bên cạnh lòng yêu nước, đó còn là sự yêu kính, cảm phục Hồ Chủ tịch, một lãnh tụ thiên tài biết trọng dụng nhân tài.

¹⁰Nhà cách mạng Nguyễn Thái Học từng là Chủ tịch Việt Nam Quốc dân đảng. Ông Đặng Xuân Khu chính là Tổng Bí thư Đảng Lao động Việt Nam Trường Chinh. Võ Nguyên Giáp từng được phong hàm Đại tướng khi mới 36 tuổi và giữ cương vị Tổng tư lệnh Quân đội Nhân dân Việt Nam. GS. Tôn Thất Tùng là một bác sĩ danh tiếng trên toàn thế giới.

Khoa học phải giữ vai trò then chốt

Khát vọng xây dựng đất nước hùng cường được Hồ Chủ tịch khơi dậy từ Cách mạng tháng Tám, nhưng để có đủ điều kiện thực hiện khát vọng ấy, cả dân tộc đã phải trải qua một cuộc trường chinh tròn 80 năm. Ba mươi năm đầu (1945-1975) là chặng đường hoàn thành sự nghiệp giành trọn vẹn độc lập dân tộc và thống nhất Tổ quốc. Với tầm nhìn vượt đại dương, xuyên thế kỷ, trong những năm tháng vô cùng cam go ác liệt, cả nước phải dồn toàn lực cho chiến trường, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhìn tới tương lai khoa học phải giữ vai trò then chốt để xây dựng một đất nước hùng cường. Người luôn nhắc nhở khoa học kỹ thuật là động lực phát triển đất nước, nên trong bối cảnh cực kỳ khó khăn, thiếu thốn đã quyết định cử hàng chục nghìn thanh niên ưu tú ra nước ngoài học tập, tiếp thu kiến thức khoa học tiên tiến để sau khi giành thắng lợi, đất nước sẽ có một đội ngũ trí thức làm nòng cốt cho công cuộc phát triển khoa học, kỹ thuật.

Với biết bao hy sinh xương máu của nhiều thế hệ, đã làm nên những kỳ tích “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu”, thể hiện cho toàn thế giới biết đến chủ nghĩa anh hùng của dân tộc Việt Nam. Giang sơn được quy về một mối, nguồn lực quốc gia tăng lên gấp bội. Đại thắng mùa Xuân năm Ất Mão (1975) là một kỳ tích, là đỉnh cao vinh quang của dân tộc Việt Nam trong sự nghiệp chống ngoại xâm. Đó là kết tinh của truyền thống kiên cường, bất khuất, trở thành thông điệp gửi toàn thế giới, nhất là những nước có âm mưu bá quyền rằng, Việt Nam là quốc gia không thể bị khuất phục. Chiến thắng vinh quang trở thành giá trị góp phần tạo nên vị thế của đất nước hôm nay.

Giá trị của chiến thắng là vô song, nhưng cái phải trả cũng không sao kể xiết. Hàng triệu người đã ngã xuống trong hai cuộc chiến tranh. Những tướng lĩnh sử đã sang trang, đã xuất hiện thời cơ để hàn gắn vết thương chiến tranh và “xây dựng lại đất nước hơn mười ngày nay” (thơ Hồ Chủ tịch). Nhưng ngay sau khi tiếng súng vừa dứt, cả nước lại bước vào giai đoạn 10 năm (1975-1985) khắc phục hậu quả chiến tranh với những thử thách vô cùng hiểm nghèo. Đất nước bị tàn phá nặng nề và hậu quả nhiều mặt của một cuộc chiến lâu dài, ác liệt đã trở thành gánh nặng không dễ gì vượt qua. Những khó khăn vô hình nhưng hiện hữu là sự li tán, thậm chí chia rẽ trong nội bộ dân tộc khi một nước có hai chế độ và một bộ phận không nhỏ đã từng cộng tác với các đạo quân xâm

lược. Việc hoà giải và hoà hợp không thể tiến hành dễ dàng trong ngày một, ngày hai, nhất là trong bối cảnh thế giới bị chia phe, biến động ở hầu hết mọi quốc gia đều bị cuốn vào xung đột quốc tế... Đó là chưa kể tới hậu quả nặng nề của những lệnh cấm vận, những đòn đánh hiểm ác của những người vốn là bạn bè đã khiến đất nước lâm vào khủng hoảng trầm trọng, tưởng chừng không gượng dậy được. Nhưng như một phép màu kỳ diệu, dưới ánh sáng của Đại hội VI, cả nước đã vững vàng đứng lên tiến hành công cuộc Đổi mới với những kỳ tích lớn lao. Sau gần 40 năm Đổi mới (1986-2025), Việt Nam đã xây dựng được một cơ sở chưa từng có trong lịch sử. Đây chính là lúc Việt Nam đã đủ thế và lực bước vào một kỷ nguyên mới để thực hiện khát vọng đi tới phồn vinh, xây dựng một quốc gia hùng cường.

Kỷ nguyên đi tới phồn vinh của dân tộc

Tổng Bí thư Tô Lâm cho rằng, dưới sự lãnh đạo của Đảng, dân tộc Việt Nam đã tạo nên những kỳ tích trong lịch sử, đã từng trải qua kỷ nguyên đấu tranh giành độc lập dân tộc, xây dựng chủ nghĩa xã hội (1930-1975), kỷ nguyên thống nhất đất nước và đổi mới (1975-2025). Kỷ nguyên mới sẽ là kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Ưu tiên hàng đầu trong kỷ nguyên mới là thực hiện thắng lợi các mục tiêu chiến lược: Đến năm 2030, Việt Nam trở thành nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; đến năm 2045 trở thành nước xã hội chủ nghĩa phát triển, có thu nhập cao; khơi dậy mạnh mẽ hào khí dân tộc, tinh thần tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc, khát vọng phát triển đất nước; kết hợp chặt chẽ sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại.

Với tầm nhìn tới năm 2045, ngày 22/12/2024, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Đây là văn kiện chính trị quan trọng mang tính đột phá, tạo điều kiện cho khoa học, công nghệ thực sự trở thành động lực chính phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội, ngăn chặn nguy cơ tụt hậu, đưa đất nước phát triển bứt phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới ✍